

BÀI HỌC 10. ANH ĐI THẲNG ĐƯỜNG NÀY

Bài 1. Dùng gợi ý để thực hành nói theo mẫu:

(Use the given words to practice as follow):

Mẫu:

- Sân bay Nội Bài cách trung tâm Hà Nội bao xa? – Khoảng 25km.
- Từ sân bay Nội Bài đến trung tâm Hà Nội mất bao lâu? – 30 phút

1	sân bay Nội Bài	trung tâm Hà Nội	25km	30 phút
2	Hà Nội	Sa Pa	392km	4 tiếng
3	123VIETNAMESE	bến xe Mỹ Đình	1 km	10 phút
4	Hà Nội	Hồ Chí Minh	1730km	2 tiếng
5	Hà Nội	Băng Cốc	1360 km	1 tiếng 50 phút
6	nhà bạn	công ty	5km	30 phút

Bài 2. Trả lời các câu hỏi sau:

(Answer the following questions) :

1. Bạn thích đi du lịch bằng gì?

—

2.Theo bạn, đi bộ 2 km mất bao lâu?

—

3. Ở đất nước bạn có những phương tiện giao thông nào?

—

4. Bạn có thích đi xe máy ở Hà Nội không?

—

5. Hàng ngày, bạn làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ?

.....

6. Từ nhà bạn đến trung tâm 123 VIETNAMESE bao xa?

—

Bài 3. Chọn đáp án đúng cho các câu sau:

(Choose the correct answers):

1. Chị Hoa đã sống ở Việt Nam năm 2012 bây giờ.

a. từ cách

c. từ đến

b. cách đến

d. từ và

2. Từ trung tâm thương mại Lotte đến đây.....?

a. bao xa

c. mất thế nào

b. mất bao xa

d. xa lâu

3. Anh ấy đi đây 30 phút rồi.

a. ở

c. khi

b. cách

d. xa

4. Hàng ngày, em phải dậy sớm vì nhà em trường xa lắm.

a. từ cách

c. từ đến

b. cách đến

d. từ và

5. Em muốn đi du lịch máy bay nhưng không có nhiều tiền.

a. bằng

c. và

b. vì

d. còn

6. Bây giờ người Việt Nam thường đi làm bằng hoặc xe máy.

a. ô tô

c. tàu hỏa

b. máy bay

d. xích lô

7. Từ đây đến trung tâm thương mại Vincom đi bằng taxi ?

a. bao xa

c. mất bao lâu

b. bao giờ

d. không bao giờ

8. Nhà anh ấy cách công ty 8 cây.

a. vẫn

c. và

b. khoảng

d. mấy

9. Anh trai em thường đi làm.

a. đi bộ

c. xe ô tô

b. xe máy

d. xe đạp

10. Anh ấy có 6 cái xe ô tô.

a. dùng

c. đứng

b. dùng

d. khoảng

Bài 4. Đặt câu hỏi cho từ/ cụm từ gạch chân trong các câu sau:

(Make questions for the underlined words/ phrases in the following sentences):

1. ?

– Anh ấy làm việc cách đây khoảng 2km.

2. ?

– Chúng em đi đến công viên bằng xe buýt.

3. ?

– Từ nhà anh ấy đến sân bay mất 30 phút bằng taxi.

4. ?

– Nhà em đến nhà hàng Sen mất 20 phút bằng xe máy.

5. ?

– Rẽ bên phải.

6. ?

– Một ngày tôi làm việc 12 tiếng.

7.?

– Ông ấy đã ở đây 6 năm rồi.

Bài 5. Nối các câu ở cột A với các câu tương ứng ở cột B:

(Match A with B):

A	B
1. Anh đi đến đây bằng gì?	a. Ngày mừng 8 ạ.
2. Họ đã quen nhau lâu chưa?	b. Tôi đi xe máy cùng bạn.
3. Từ nhà Hoa đến nhà thầy giáo cô ấy mất khoảng 20 phút phải không?	c. Ông ấy chỉ thích đi bằng xe buýt thôi.
4. Ông Peter thích đi làm bằng gì?	d. 2 năm rồi.
5. Từ Hà Nội đến Tokyo mất bao lâu?	e. Chị ấy thường đi xem phim với bạn.
6. Thứ Hai tuần sau là ngày bao nhiêu?	f. Không phải. Khoảng 30 phút.
7. Cuối tuần chị ấy thường làm gì?	g. Độ hơn 4 tiếng.

Bài 6. Nghe hội thoại và điền thông tin vào bảng sau:

(Listen and fill the information in the table below):

	Quốc tịch	Nghề nghiệp	Địa chỉ nhà	Địa chỉ công ty, trường học	Phương tiện	Thời gian
John						
Bình						

Bài 7. Nghe hội thoại và trả lời các câu hỏi sau:
(Listen and answer the following questions):

1. Bình sống ở phố Huế phải không?

—

2. Nhà bác John ở phố Huế, đúng không?

—

3. Công ty của bác John ở đâu?

—

4. Hàng ngày bác John đi làm bằng gì? Mất bao lâu?

—

5. Bình đi học bằng xe máy đúng không? Bình đến trường mất bao lâu?

—

Bài 8: Viết một đoạn văn khoảng 150 – 200 từ nói về giao thông ở Hà Nội:

(Write a paragraph of about 150-200 words to talk about transportation in Hanoi):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....